

NGHỊ QUYẾT**VỀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ
CỦA BỘ MÁY NHÀ NƯỚC
(TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHOÁ X)**

Thực hiện đường lối đổi mới, Đảng ta đã có nhiều chủ trương về cải cách hành chính và luôn xác định cải cách hành chính là một khâu quan trọng trong sự nghiệp đổi mới để phát triển đất nước. Các cơ quan nhà nước, trong đó Chính phủ đã ban hành và tổ chức thực hiện nhiều chương trình, kế hoạch để triển khai cải cách hành chính theo các chủ trương, nghị quyết của Đảng, nhất là Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010.

Cải cách hành chính đã đạt những kết quả bước đầu quan trọng, góp phần vào thành tựu chung của đất nước. Hệ thống thể chế, luật pháp tiếp tục được đổi mới và hoàn thiện, hình thành dần cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đảm bảo ngày càng tốt hơn quyền dân chủ của nhân dân. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước được điều chỉnh, sắp xếp phù hợp hơn, quản lý nhà nước ngày càng tốt hơn trong điều kiện mới. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước có bước được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ. Thể chế, pháp luật về quản lý tài chính công được tích cực xây dựng và từng bước hoàn thiện. Thủ tục hành chính và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước có bước đổi mới, hiệu lực, hiệu quả, kỉ luật, kỉ cương được tăng cường hơn.

Tuy nhiên, nền hành chính nhà nước vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém. Hệ thống thể chế, pháp luật, nhất là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa vẫn còn nhiều bất cập, vướng mắc. Chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước chưa đủ rõ, còn trùng lặp và chưa bao quát hết các lĩnh vực quản lý nhà nước; cơ cấu tổ chức bộ máy còn chồng chéo, chưa phù hợp. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa đáp ứng kịp yêu cầu; tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí còn nghiêm trọng. Thể chế, luật pháp về quản lý tài chính công tuy có nhiều đổi mới, nhưng còn bất cập. Thủ tục hành chính còn nhiều vướng mắc, gây phiền hà cho tổ chức và công dân; kỉ luật, kỉ cương cán bộ, công chức chưa nghiêm; hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước còn nhiều yếu kém.

Nguyên nhân chủ yếu của các hạn chế, yếu kém là :

- Chủ trương và nhận thức về một số vấn đề lớn, quan trọng trong sự nghiệp đổi mới nói chung và cải cách hành chính nói riêng còn lúng túng, chưa đủ rõ.
- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng trong việc thực hiện cải cách hành chính và thủ tục hành chính còn thiếu thống nhất, chưa kiên quyết; chưa gắn kết đồng bộ giữa cải cách hành chính với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị và cải cách lập pháp, cải cách tư pháp, làm cho cải cách hành chính chậm và hiệu quả thấp.
- Sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và chính quyền các cấp đối với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính còn thiếu kiên quyết và chưa được tập trung cao; kỉ luật, kỉ

ương trong cải cách hành chính chưa nghiêm; trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu chưa được quy định rõ.

Trong thời gian tới, cải cách hành chính phải được tiếp tục thực hiện toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo tuân thủ các mục tiêu, quan điểm, yêu cầu, chủ trương và giải pháp sau :

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM VÀ YÊU CẦU ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1- Mục tiêu

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực; hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế; đáp ứng tốt yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

2- Quan điểm

- Cải cách hành chính phải được tiến hành trên cơ sở các nghị quyết và nguyên tắc của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

- Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế phối hợp để nâng cao vai trò, trách nhiệm của từng cơ quan và cả bộ máy nhà nước. Thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phục vụ tốt nhất cho nhân dân và chịu sự giám sát chặt chẽ của nhân dân.

- Các chủ trương, giải pháp cải cách hành chính phải đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, vững chắc, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể và bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đất nước.

3- Yêu cầu

- Cải cách hành chính phải đáp ứng yêu cầu hoàn thiện nhanh và đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nâng cao hiệu quả của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế; phát huy dân chủ trong đời sống xã hội; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và sự tham gia của mọi người dân vào tiến trình phát triển của đất nước.

- Cải cách hành chính nói chung, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính phải bảo đảm tạo thuận lợi nhất cho nhân dân, doanh nghiệp và góp phần tích cực chống quan liêu, phòng và chống tham nhũng, lãng phí.

- Xây dựng tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, phân định rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, giữa các cấp chính quyền, giữa chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn, giữa tập thể và người đứng đầu cơ quan hành chính; hoạt động có kỉ luật, kỉ cương và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí nhà nước.

- Cải cách hành chính phải đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và tận tụy phục vụ nhân dân.

- Cải cách hành chính phải hướng tới xây dựng một nền hành chính hiện đại, ứng dụng có hiệu quả thành tựu phát triển của khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin.

II. CHỦ TRƯỞNG VÀ GIẢI PHÁP

1- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính, bảo đảm cải cách hành chính thành công. Sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính thể hiện chủ yếu ở các nội dung sau :

- Quyết định các mục tiêu, quan điểm, chủ trương và giải pháp lớn về cải cách hành chính; lãnh đạo công tác tuyên truyền, giáo dục bảo đảm sự nhận thức sâu sắc và thống nhất hành động trong các tổ chức đảng, trong cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ cải cách hành chính; lãnh đạo việc xây dựng các thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách, phù hợp với thực tế và chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Quyết định giới thiệu cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất và năng lực để cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước xem xét, bổ nhiệm giữ các chức vụ trong bộ máy nhà nước, thông qua đó bảo đảm việc thực hiện cải cách hành chính theo đúng các chủ trương, quan điểm của Đảng.

- Tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, uốn nắn kịp thời việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cải cách hành chính. Các cấp ủy đảng phải lãnh đạo cơ quan chính quyền xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính phục vụ nhân dân, doanh nghiệp và thông qua kết quả cải cách hành chính mà xem xét, đánh giá, sử dụng cán bộ, đảng viên.

2- Thực hiện đồng bộ cải cách hành chính với cải cách lập pháp, cải cách tư pháp

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội. Hoàn thiện quy chế bầu cử nhằm nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội; tăng hợp lý số lượng đại biểu Quốc hội chuyên trách, phát huy tốt vai trò của đại biểu Quốc hội và đoàn đại biểu Quốc hội, cải tiến hoạt động chất vấn của đại biểu Quốc hội theo hướng nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giám sát. Tổ chức lại một số uỷ ban của Quốc hội; nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của Hội đồng Dân tộc và các uỷ ban của Quốc hội. Đổi mới hơn nữa quy trình xây dựng luật, giảm mạnh việc ban hành pháp lệnh. Thực hiện tốt hơn nhiệm vụ quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và chức năng giám sát tối cao của Quốc hội.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước; khắc phục nhanh tình trạng ban hành luật khung, hạn chế tối đa luật phải chờ văn bản hướng dẫn thi hành. Khắc phục tình trạng ban hành luật với những vấn đề chưa đủ rõ và khó hướng dẫn thực hiện. Tính thống nhất của hệ thống pháp luật phải được đề cao, phải được bảo đảm chấp hành nghiêm chỉnh trong thực tiễn của đời sống xã hội và thông qua hoạt động lập pháp và giám sát của Quốc hội.

Các văn bản pháp luật ban hành phải quán triệt tinh thần đẩy mạnh cải cách hành chính; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; hạn chế tối đa việc quy định về tổ chức bộ máy ngay trong các luật chuyên ngành và quy định thủ tục hành chính phức tạp, gây phiền hà ngay trong các thể chế pháp luật.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các uỷ ban của Quốc hội với Chính phủ theo hướng thiết thực, hiệu quả; xác định rõ cơ chế giám sát của Quốc hội đối với Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Xây dựng hệ thống cơ quan tư pháp trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo tinh thần và nội dung Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02-6-2005 của Bộ Chính trị. Tiến hành cải cách tư pháp khẩn trương, đồng bộ; lấy cải cách hoạt

động xét xử làm trọng tâm; ban hành quy định cụ thể để thực hiện cơ chế công tố gắn với hoạt động điều tra. Xây dựng cơ chế phán quyết về những vi phạm Hiến pháp trong hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Toà án nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các cơ quan tư pháp; mở rộng thẩm quyền xét xử của toà án đối với các khiếu kiện hành chính; bảo đảm thực hiện nguyên tắc toà án, thẩm phán xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan tư pháp. Đổi mới quy trình, thủ tục giải quyết công việc của các toà án; hoàn thiện quy chế tăng cường quan hệ phối hợp giữa các cơ quan toà án với các cơ quan hành chính, cơ quan điều tra, viện kiểm sát, cơ quan thi hành án. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý ngân sách và tổ chức cán bộ của toà án các cấp.

Nâng cao phẩm chất, năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ cơ quan tư pháp các cấp để đủ sức phát hiện, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các loại tội phạm và giải quyết các tranh chấp phát sinh trong xã hội, nhất là ở cấp sơ thẩm, đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Tạo điều kiện để phát triển nhanh các tổ chức hỗ trợ tư pháp, phục vụ trực tiếp cho hoạt động của các cơ quan tư pháp, đồng thời làm chỗ dựa cho nhân dân và doanh nghiệp tiếp cận hệ thống tư pháp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

3- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế

Tập trung chỉ đạo chặt chẽ và đẩy nhanh việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật, đặc biệt là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các thể chế về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Xác định hợp lý chương trình xây dựng pháp luật dài hạn và ngắn hạn. Nâng cao chất lượng xây dựng luật; xác định rõ quan điểm chỉ đạo của từng văn bản pháp luật cần ban hành. Ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành luật đủ cụ thể, rõ ràng, kịp thời, đúng quy định.

Xác định rõ những văn bản pháp luật cần thiết phải có để đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế; không nhất thiết mỗi lĩnh vực, mỗi ngành phải có một bộ luật riêng. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; có cơ chế hợp lý để nhân dân tham gia ý kiến, nhất là các đối tượng chịu sự điều chỉnh của pháp luật sẽ ban hành. Khi đưa ra lấy ý kiến nhân dân phải được chuẩn bị kỹ, những vấn đề nhạy cảm liên quan đến quan điểm chính trị phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Bộ Chính trị.

4- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xem đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của nhân dân và doanh nghiệp. Tiến hành rà soát các thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực, chỉ rõ những thủ tục, những quy định sai pháp luật, không phù hợp để kiên quyết sửa đổi. Đây là khâu cản trở sự phát triển và gây nhiều bức xúc trong nhân dân, cần tập trung chỉ đạo tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong lĩnh vực này.

Các biện pháp chủ yếu để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính :

- Giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, hình thành bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ, các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và chính quyền địa phương. Đẩy mạnh vững chắc việc sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và xã hội hoá một số loại hình dịch vụ công cộng.

- Tiếp tục phân cấp mạnh và giao quyền chủ động hơn nữa cho chính quyền địa phương, nhất là trong việc quyết định về ngân sách, tài chính, đầu tư, nguồn nhân lực, thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Trung ương; đồng thời hoàn thiện thể chế, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển để bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất của Trung ương.

- Tập trung chỉ đạo rà soát và cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi nhất cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu chính đáng của người dân, như : thành lập, giải thể, phá sản doanh nghiệp; đăng ký kinh doanh và chứng nhận đầu tư; đầu tư xây dựng công trình, dự án và nhà ở; quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản; xuất nhập khẩu; nộp thuế; hộ tịch, hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu, thị thực nhập cảnh; công chứng, chứng thực; thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp...

- Các cấp chính quyền và từng cơ quan hành chính nhà nước khẩn trương rà soát các loại thủ tục hành chính, bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp trên xem xét sửa đổi theo hướng tạo thuận tiện cho nhân dân và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm những cá nhân và tổ chức tùy tiện đặt ra các quy định trái pháp luật, trái thẩm quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính trong việc cải cách thủ tục hành chính.

- Công bố công khai các thủ tục (các loại giấy tờ, biểu mẫu) và quy trình giải quyết công việc, thời gian giải quyết, phí và lệ phí theo quy định để nhân dân biết và thực hiện thuận lợi.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước và mở rộng áp dụng tại các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công như bệnh viện, trường học.

- Chính phủ khẩn trương rà soát, sửa đổi các quy định của mình và chịu trách nhiệm rà soát những thủ tục hành chính đã quy định trong các luật, pháp lệnh, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, sửa đổi cho phù hợp.

5- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ và các cơ quan hành chính nhà nước

Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ theo hướng xây dựng hệ thống cơ quan hành pháp thống nhất, thông suốt, hiện đại và đúng với vai trò là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất. Tập trung xây dựng các quy định hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ đầy đủ và cụ thể. Thực hiện nhất quán nguyên tắc : một việc chỉ giao cho một cơ quan, một người chịu trách nhiệm chính.

Chính phủ tập trung thực hiện tốt hơn nữa chức năng quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực mà pháp luật đã quy định. Xác định rõ phạm vi và nội dung quản lý nhà nước về kinh tế, xã hội cho phù hợp với yêu cầu phát triển. Tập trung làm tốt hơn việc hoạch định thể chế, cơ chế, chính sách, xây dựng giải pháp, bảo đảm các cân đối lớn và ổn định kinh tế vĩ mô, cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các hoạt động kinh tế, xã hội. Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và nâng cao năng lực chỉ đạo tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra.

Xây dựng quy chế làm việc của Chính phủ chặt chẽ và thiết thực. Xác định cụ thể nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng và từng thành viên Chính phủ, bảo đảm bao quát hết các chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ. Xác định rõ phạm vi và nội dung quản lý nhà nước của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước mà trọng tâm là cổ phần hoá, kể cả các tổng công ty và tập đoàn kinh tế, thu hẹp và tiến tới các bộ và uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố không còn thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước. Làm rõ chức năng quản lý nhà nước của cơ quan hành chính và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp, phân cấp mạnh cho các đơn vị sự nghiệp về sử dụng ngân sách, kinh phí, tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ.

Từ thực tiễn giải quyết đơn, thư khiếu nại của công dân, nghiên cứu việc thành lập Tài phán hành chính.

Về cơ cấu tổ chức của Chính phủ :

Tiếp tục hình thành bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; giảm phù hợp số đầu mối các bộ, cơ quan ngang bộ; khắc phục tình trạng bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, ngành; không giữ các cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng quản lý nhà nước; chỉ duy trì một số cơ quan cần thiết thuộc Chính phủ là đơn vị sự nghiệp.

Tập trung xây dựng các bộ để làm tốt chức năng chủ yếu là xây dựng thể chế, luật pháp, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển đối với các lĩnh vực được phân công; tổ chức chỉ đạo thực hiện và đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành.

Thực hiện phân cấp mạnh và phù hợp hơn về nhiệm vụ từ Chính phủ và các bộ cho chính quyền địa phương, phát huy tinh thần trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của chính quyền địa phương trên cơ sở phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mỗi cấp trong bộ máy chính quyền, đồng thời xây dựng hành lang pháp lý bảo đảm sự thống nhất quản lý của nhà nước Trung ương.

Cơ cấu bên trong của các bộ phải được sắp xếp hợp lý, bỏ cấp trung gian, giảm tầng nấc, thủ tục, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, tránh chồng chéo, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận và đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện công việc.

Đối với một số nhiệm vụ thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có đủ điều kiện dân sự hóa thì chuyển cho các bộ không thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh quản lý nhằm tập trung hơn nhiệm vụ xây dựng quân đội, công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Việc thực hiện chủ trương này phải bảo đảm thận trọng, chặt chẽ và hiệu quả.

Về chính quyền địa phương :

Khẩn trương xây dựng và đưa vào thực hiện quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp, trên cơ sở đó ổn định cơ bản các đơn vị hành chính ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã. Kiện toàn thống nhất hệ thống cơ quan chuyên môn của các cấp chính quyền.

Tính thống nhất và thông suốt của hệ thống hành chính nhà nước được bảo đảm trên cơ sở xác định rõ vị trí, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong hệ thống cơ quan nhà nước. Chính quyền địa phương được xây dựng, tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nhà nước đơn nhất, quyền lực của Nhà nước là thống nhất. Theo đó, cần điều chỉnh, bổ sung các quy định để thực hiện nhất quán chủ trương này, đồng thời có cơ chế bảo đảm nguyên tắc xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân, tăng cường công tác giám sát của cấp uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với hoạt động của chính quyền địa phương.

Tổ chức hợp lý chính quyền địa phương, phân biệt rõ những khác biệt giữa chính quyền nông thôn và chính quyền đô thị :

+ Đối với chính quyền nông thôn : Không tổ chức hội đồng nhân dân ở huyện; ở huyện có uỷ ban nhân dân với tính chất là đại diện của cơ quan hành chính cấp tỉnh để giải quyết các nhiệm vụ về hành chính và các công việc liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người dân theo quy định của pháp luật. Uỷ ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra cấp dưới thực hiện chủ trương, chính sách, nghị quyết, kế hoạch của cấp trên. Cơ chế giám sát đối với tổ chức, hoạt động của uỷ ban nhân dân huyện được thực hiện thông qua hoạt động giám sát của đại biểu và đoàn đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể và giám sát trực tiếp của nhân dân. Kiện toàn cấp uỷ huyện để đáp ứng tốt yêu cầu lãnh đạo toàn diện và lãnh đạo hoạt động của uỷ ban nhân dân huyện.

Chính quyền xã có hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân chịu trách nhiệm xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách xã, quản lý nhà nước về các lĩnh vực giáo dục, y tế, đất đai, xây dựng, hộ tịch... trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, xác định cụ thể các chức danh công chức xã theo hướng ổn định và chuyên sâu về nghiệp vụ.

+ Đối với chính quyền đô thị :

Tổ chức chính quyền đô thị phải bảo đảm tính thống nhất và liên thông trên địa bàn về quy hoạch đô thị, kết cấu hạ tầng (như điện, đường, cấp thoát nước, xử lý rác thải, bảo vệ môi trường) và đời sống dân cư...

Xác định cấp đô thị có hội đồng nhân dân là : hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương, hội đồng nhân dân thành phố thuộc tỉnh, hội đồng nhân dân thị xã; không tổ chức hội đồng nhân dân ở quận và ở phường. Tại quận, phường có uỷ ban nhân dân là đại diện của cơ quan hành chính cấp trên đặt tại địa bàn để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và phân cấp của chính quyền cấp trên.

Ở huyện, quận, phường không tổ chức hội đồng nhân dân, nhưng có cơ quan hành chính là uỷ ban nhân dân để quản lý và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và phân cấp của chính quyền cấp trên. Uỷ ban nhân dân huyện, quận, phường bao gồm chủ tịch, các phó chủ tịch và các uỷ viên do uỷ ban nhân dân cấp trên bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở xem xét nhân sự do cấp uỷ huyện, quận, phường giới thiệu và được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đồng ý.

Khi thực hiện không tổ chức hội đồng nhân dân ở huyện, quận, phường, cần tăng cường hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về số lượng, chất lượng đại biểu, về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc.

Thực hiện thí điểm việc không tổ chức hội đồng nhân dân huyện, quận, phường. Qua thí điểm sẽ tổng kết, đánh giá và xem xét để có chủ trương sửa đổi, bổ sung Hiến pháp về tổ chức chính quyền địa phương cho phù hợp.

Về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng trong các cơ quan hành chính:

Chủ tịch uỷ ban nhân dân là người đứng đầu cơ quan hành chính, chịu trách nhiệm trước hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan hành chính cấp trên. Quy định rõ trong luật về thẩm quyền, trách nhiệm của chủ tịch uỷ ban nhân dân và tập thể uỷ ban nhân dân theo hướng phân định rõ những loại việc bắt buộc phải thảo luận và biểu quyết của uỷ ban nhân dân, những loại việc thuộc thẩm quyền quyết định của chủ tịch uỷ ban nhân dân.

Người đứng đầu cơ quan hành chính có trách nhiệm đề xuất, giới thiệu nhân sự cấp phó và các thành viên của cơ quan hành chính để cấp uỷ có thẩm quyền xem xét, quyết định, sau đó giới

thiệu cho cơ quan dân cử đề bầu hoặc bổ nhiệm và chịu trách nhiệm về việc đề xuất, giới thiệu của mình.

Chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chủ tịch uỷ ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh do hội đồng nhân dân cùng cấp bầu, cấp trên phê chuẩn. Trường hợp cần thay đổi chủ tịch uỷ ban nhân dân mà nhân sự là người phải điều động từ nơi khác đến thì sau khi trao đổi với cấp uỷ cùng cấp và được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đồng ý, Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp trên bổ nhiệm chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp dưới trực tiếp.

Thí điểm việc nhân dân bầu trực tiếp chủ tịch uỷ ban nhân dân xã, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp trên trực tiếp quyết định phê chuẩn; trên cơ sở tổng kết thí điểm sẽ xem xét thực hiện chính thức chủ trương này cùng với việc xem xét sửa đổi, bổ sung Hiến pháp về việc nhân dân trực tiếp bầu chủ tịch uỷ ban nhân dân xã.

6- Tiếp tục cải cách chế độ công vụ, công chức

- Xác định rõ vị trí, cơ cấu và tiêu chuẩn chức danh công chức trong từng cơ quan của Nhà nước để làm căn cứ tuyển dụng và bố trí sử dụng cán bộ, công chức.

- Làm tốt công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức; thông qua việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, xác định rõ những người đủ và không đủ tiêu chuẩn. Có chính sách thích hợp đối với những người không đủ tiêu chuẩn phải đưa ra khỏi bộ máy.

- Đổi mới chế độ tuyển dụng và quản lý cán bộ, công chức. Tuyển dụng cán bộ, công chức phải căn cứ vào nhu cầu, vị trí, cơ cấu và tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức. Thông qua việc thi tuyển, sát hạch, kiểm tra để tuyển dụng cán bộ, công chức đủ phẩm chất và năng lực vào làm việc trong bộ máy. Khắc phục tình trạng vào cơ quan rồi mới đưa đi đào tạo và chủ yếu là đào tạo tại chức.

Cơ quan quản lý nhà nước về cán bộ, công chức có chức năng tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện và đánh giá việc thi tuyển, thi nâng ngạch công chức. Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp chịu trách nhiệm kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công vụ và chịu trách nhiệm về những vi phạm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức thuộc phạm vi mình quản lý. Cơ quan hành chính quản lý trực tiếp cán bộ, công chức chịu trách nhiệm đánh giá, phân loại cán bộ, công chức. Việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trong bố trí, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, cần bảo đảm sự ổn định để chuyên môn hoá, đồng thời có sự điều chuyển cần thiết để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và phòng ngừa tiêu cực.

Thực hiện việc thi tuyển đối với một số chức danh lãnh đạo gắn với chuyên môn nghiệp vụ trong bộ máy hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp.

- Đổi mới công tác quản lý biên chế.

Đối với các cơ quan nhà nước : Trên cơ sở xây dựng chức danh, tiêu chuẩn, vị trí việc làm và cơ cấu công chức, từng cơ quan nhà nước rà soát lại đội ngũ công chức, đối chiếu với tiêu chuẩn để bố trí lại cho phù hợp. Tiếp tục thực hiện mạnh chế độ hợp đồng đối với một số loại việc trong các cơ quan nhà nước.

Đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công : Căn cứ vào nhu cầu hoạt động thực tế để xác định số lượng các vị trí việc làm trong từng đơn vị sự nghiệp dịch vụ công. Thực hiện chế độ hợp đồng làm việc trong các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

- Thực hiện cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách khác đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Tiếp tục thực hiện cải cách chế độ tiền lương, rút gọn bậc trong các thang, bảng lương hiện tại, thực hiện lương chuyên môn cộng phụ cấp để khuyến khích công chức phấn đấu theo con đường chuyên môn, khi không còn giữ chức vụ thì thôi hưởng phần phụ cấp chức vụ. Thực hiện từng bước tiền tệ hoá tiền lương, tính đủ các bộ phận cấu thành lương để cán bộ, công chức sống được bằng lương. Nghiên cứu có chính sách, chế độ thích hợp về nhà ở cho cán bộ, công chức. Nhà nước có chính sách xây dựng và sử dụng nhà công vụ, quy định rõ chế độ, tiêu chuẩn sử dụng nhà công vụ để áp dụng trong cả hệ thống chính trị. Xây dựng chế độ phụ cấp công vụ đối với cán bộ, công chức hành chính, bao gồm cả cán bộ, công chức đảng, đoàn thể trong hệ thống chính trị.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Đổi mới phương thức và nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ, nâng cao kỹ năng hành chính. Thông qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hành chính bảo đảm tính thống nhất trong hoạt động của cơ quan hành chính, nhất là trong giải quyết các yêu cầu của nhân dân, doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế đào tạo tiền công vụ và đào tạo, bồi dưỡng trong công vụ theo định kỳ bắt buộc hàng năm; thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm.

Coi trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức để nâng cao lòng yêu nước, yêu chế độ, niềm tự hào dân tộc và tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Giảm cấp phó trong bộ máy.

Để khắc phục tình trạng quá nhiều cấp phó trong cơ quan hành chính, trước hết cần tập trung đổi mới phương thức, lề lối làm việc của các cơ quan; giảm hội họp, phân định rõ trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu cơ quan. Từ đó, giảm hợp lý cấp phó trong các cơ quan hành chính nhà nước.

7- Cải cách tài chính công

Phát huy vai trò của Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp trong việc quyết định và giám sát việc thu chi ngân sách. Tăng cường phân cấp quản lý ngân sách, đồng thời phải bảo đảm tính thống nhất của thể chế, luật pháp về ngân sách nhà nước và vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương. Nâng cao tính minh bạch, dân chủ và công khai trong quản lý ngân sách nhà nước. Xây dựng thể chế giám sát tài chính đồng bộ và hiệu quả.

Thí điểm thực hiện cơ chế cấp phát ngân sách theo kết quả công việc thay thế cơ chế cấp kinh phí cho cơ quan hành chính chủ yếu dựa vào chỉ tiêu biên chế đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp dịch vụ công. Tạo thêm động lực đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, khuyến khích, động viên cán bộ, công chức làm việc tích cực, gắn việc hoàn thành nhiệm vụ với tiền lương, tiền thưởng.

Thực hiện cơ chế tổ chức và hoạt động (trong đó có cơ chế tài chính) đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện hạch toán thu - chi không

vì lợi nhuận tối đa và nhà nước không bao cấp bình quân. Cải cách tài chính công phục vụ cho chủ trương đẩy mạnh xã hội hoá trong các ngành giáo dục, y tế, khoa học và công nghệ, văn hoá, thể dục, thể thao. Phát huy trách nhiệm và tính sáng tạo, chủ động của các đơn vị này nhằm cung cấp các dịch vụ công ngày càng có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, đồng thời tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm việc. Ban hành cơ chế tài chính thích hợp cho đơn vị sự nghiệp nhà nước đã cổ phần hoá và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; thực hiện thí điểm cổ phần hoá một số đơn vị sự nghiệp công lập.

8- Hiện đại hoá nền hành chính

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tính chuyên nghiệp của bộ máy hành chính, của cán bộ, công chức, đặc biệt là kỹ năng hành chính và áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính.

Cần quy hoạch và xây dựng công sở theo hướng tập trung và từng bước hiện đại, có đủ điều kiện và phương tiện làm việc, tạo thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ và giải quyết công việc.

Từ nay đến năm 2010, khắc phục xong tình trạng một số xã chưa có trụ sở chính quyền hoặc có nhưng ở mức độ chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động của chính quyền cấp xã.

9- Giải quyết tốt mối quan hệ giữa cơ quan hành chính với nhân dân, huy động sự tham gia có hiệu quả của nhân dân và xã hội vào hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước

Tiếp tục phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân. Quán triệt sâu sắc trong nhận thức và hành động của cả hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ý thức phục vụ dân, gần dân, giúp dân, học dân. Khắc phục tình trạng vô trách nhiệm hoặc đùn đẩy khó khăn của cán bộ, công chức cho người dân và doanh nghiệp.

Tập trung cải cách theo hướng đơn giản, minh bạch, công khai về thủ tục hành chính. Coi đây là một giải pháp quan trọng để phòng, chống tham nhũng, khắc phục tiêu cực trong bộ máy hành chính nhà nước. Xây dựng và đưa vào thực hiện các quy định về quyền được thông tin của người dân, tạo điều kiện để người dân tham gia, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính.

Xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho dân trong quá trình quản lý hành chính; hạn chế tối đa các oan sai và xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trong quá trình công chức nhà nước thi hành công vụ; khẩn trương ban hành Luật về bồi thường nhà nước.

Tạo lập cơ sở pháp luật nhằm bảo đảm quyền giám sát trực tiếp của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính, tăng cường các hình thức dân chủ trực tiếp để người dân tham gia vào công việc của Nhà nước ngày càng thực chất và có hiệu quả; đảm bảo cho người dân, tổ chức là đối tượng chịu sự điều chỉnh của pháp luật được tham gia vào quá trình xây dựng pháp luật và thực hiện pháp luật.

Khẩn trương xây dựng các quy định về chế độ công khai, như : công khai thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan hành chính; các quy định, quy trình giải quyết công việc, thủ tục hành chính, phí, lệ phí và thời gian giải quyết công việc; công khai ngân sách, tài chính; công khai báo cáo kiểm toán; công khai tài sản của cán bộ, công chức và tuyên dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức... theo quy định của pháp luật.

10- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với công tác cải cách hành chính

Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành kỉ luật, kỉ cương của tổ chức đảng và đảng viên trong cả hệ thống chính trị về cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

Xây dựng chương trình hành động thiết thực, cụ thể về cải cách hành chính trong từng cơ quan hành chính nhà nước. Tập trung chỉ đạo thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và có sơ kết uốn nắn trong từng thời gian. Bảo đảm cho công tác cải cách hành chính thật sự là một khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội và là một nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của các cấp uỷ và cơ quan hành chính nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương và các tỉnh uỷ, thành uỷ quán triệt Nghị quyết này trong đảng viên, cán bộ, công chức, xây dựng chương trình hành động và triển khai thực hiện Nghị quyết trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

2- Văn phòng Trung ương Đảng và các ban của Đảng theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo việc thực hiện Nghị quyết với Bộ Chính trị.

**TM. BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG BÍ THƯ**

(đã ký)

Nông Đức Mạnh